TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2019/QĐST-HNGĐ	*Tam Đường, ngày 31 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Q, sinh năm 1995.

Nơi ĐKHKTT: Bản H, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Tạm trú: Bản P, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lương Trường G, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Q và anh Lương Trường G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Q và anh Lương Trường G đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Chị Trần Thị Q và anh Lương Trường G thỏa thuận chị Trần Thị Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lương Phương U, sinh ngày 09/8/2017 cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Lương Trường G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lương Trường G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Trần Thị Q và anh Lương Trường G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Q và anh Lương Trường G mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Chị Trần Thị Q tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền mà anh G phải nộp. Tổng cộng chị Trần Thị Q phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Trần Thị Q đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0003723 ngày 20 tháng 9 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, nay chị Q được trả lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thanh Bắc